

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI-TỔNG CỤC HẢI
QUAN
Số:
02/1999/TTLT/BGTVT-
TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 1999

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định Công tác phối hợp kiểm tra, giám sát đối với hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý của hành khách xuất nhập cảnh bằng phương tiện vận tải trên tuyến đường sắt liên vận quốc tế

Căn cứ Hiệp định liên vận hành khách (SMPS), Hiệp định liên vận hàng hoá đường sắt quốc tế (SMGS), quy tắc làm việc của SMPS và SMGS;

Căn cứ Hiệp định đường sắt biên giới và Nghị định thư đường sắt biên giới Việt - Trung đã được ký kết giữa Bộ Giao thông vận tải nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ đường sắt nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa ngày 8 - 8 - 1998;

Căn cứ Pháp lệnh Hải quan ngày 20-2-1990;

Căn cứ Điều 27 - Nghị định số 16/1999/NĐ-CP ngày 27 - 3 - 1999 của Chính phủ quy định thủ tục hải quan, giám sát hải quan và lệ phí hải quan;

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành đối với các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh tại các ga đường sắt liên vận quốc tế và trên các đoàn tàu chuyên chở hàng hoá xuất nhập khẩu và hành khách xuất nhập cảnh, đồng thời thông qua việc thực hiện chức năng của mỗi Ngành để có biện pháp đấu tranh chống buôn lậu, chống gian lận thương mại có hiệu quả, Bộ Giao thông vận tải và Tổng Cục Hải quan quy định công tác phối hợp giữa hai ngành trong việc kiểm tra, kiểm soát, giám sát hàng hoá, hành lý xuất nhập khẩu và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh.

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1/ Tàu liên vận quốc tế chở hành khách xuất nhập cảnh, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh phải dừng, đỗ tại ga liên vận

đường sắt quốc tế để làm thủ tục hải quan và thực hiện các quy định của Cơ quan đường sắt liên vận quốc tế.

2/ Cơ quan đường sắt liên vận quốc tế trong phạm vi, chức năng và thẩm quyền của mình thực hiện việc vận chuyển, bảo quản hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý của khách xuất nhập cảnh theo các quy định của Hiệp định, Nghị định thư đường sắt liên vận quốc tế, các văn bản có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá.

3/ Cơ quan Hải quan tại các ga liên vận quốc tế là những đơn vị Hải quan cửa khẩu hoạt động theo Quy chế, Quy trình nghiệp vụ Hải quan đường sắt liên vận quốc tế do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Hải quan ban hành.

4/ Ga liên vận đường sắt quốc tế bao gồm: Ga liên vận đường sắt quốc tế ở biên giới và Ga liên vận đường sắt quốc tế ở nội địa do Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập và công bố với các nước thành viên của Tổ chức đường sắt quốc tế (OSZD). Các ga liên vận đường sắt quốc tế làm nhiệm vụ giao nhận, vận chuyển, bảo quản hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý, bao gửi của hành khách xuất nhập cảnh. Cơ quan Hải quan đường sắt liên vận quốc tế tại các ga liên vận này làm thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải, hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý, bao gửi của hành khách (bao gồm cả Trưởng tàu, tổ lái và nhân viên làm việc trên tàu xuất nhập cảnh).

5/ Liên Hiệp đường sắt Việt nam chịu trách nhiệm trước Bộ Giao thông vận tải trong việc chỉ đạo các đơn vị đường sắt phụ trách công tác liên vận đường sắt quốc tế. Các ga liên vận quốc tế thực hiện các công việc có liên quan đến giao nhận, vận chuyển, xếp dỡ, bảo vệ, bảo quản các loại hàng hoá, hành lý, bao gửi xuất nhập khẩu chưa hoàn thành thủ tục hải quan lưu giữ tại các ga liên vận quốc tế và trong quá trình vận chuyển, đồng thời phối hợp với Cơ quan Hải quan đường sắt liên vận quốc tế nhằm thực hiện đúng các quy định tại Thông tư này.

6/ Ngoài niêm phong của Cơ quan đường sắt, cơ quan Hải quan sử dụng niêm phong Hải quan để niêm phong các toa xe, kho hàng, bao kiện hàng hoá, vật phẩm, phương tiện chuyên chở hàng hoá xuất nhập khẩu. Trường hợp thật đặc biệt hàng hoá không thể niêm phong được hoặc xét thấy cần phải áp tải thì Cơ quan Hải quan

cử cán bộ áp tải đi cùng phương tiện vận tải, nhằm đảm bảo tính nguyên trạng của hàng hoá, vật phẩm trong quá trình vận chuyển.

7/ Trường hợp hàng hoá nhập khẩu trong lược khai/vận đơn/phiếu giao tiếp ghi rõ nơi giao hàng (Ga dỡ hàng) là ga liên vận đường sắt quốc tế ở nội địa thì Cơ quan Hải quan ga đường sắt liên vận quốc tế ở biên giới có nhiệm vụ kiểm tra, đối chiếu bộ hồ sơ trưởng tàu nộp với số lượng toa xe, số hiệu từng toa, niêm phong của cơ quan vận tải, nếu không có gì vi phạm thì Hải quan niêm phong từng toa xe hàng, xác nhận, đóng dấu trên lược khai/vận đơn/phiếu giao tiếp và bàn giao bộ hồ sơ hàng hoá cho cơ quan đường sắt chịu trách nhiệm chuyển về ga đường sắt liên vận quốc tế ở nội địa. Ngay sau khi tàu vào ga, Hải quan ga dỡ hàng phải tiếp nhận bộ hồ sơ để kiểm tra đối chiếu với niêm phong, số lượng toa xe, số hiệu toa xe và tiến hành các thủ tục theo quy định.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI VÀ TỔNG CỤC HẢI QUAN

1/ Bộ Giao thông vận tải giao trách nhiệm cho Liên hiệp đường sắt Việt Nam.

1.1- Chỉ đạo các ga đường sắt liên vận quốc tế thông báo cho Hải quan đường sắt chậm nhất là 2 giờ trước khi đoàn tàu ra, vào ga về thời gian tàu đi, đến và dừng tại các ga liên vận để Hải quan chủ động giải quyết các thủ tục theo quy định đối với đoàn tàu xuất nhập cảnh, hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý của hành khách xuất nhập cảnh.

1.2- Hướng dẫn Trưởng tàu, Tổ lái và các nhân viên làm việc trên đoàn tàu liên vận, chấp hành khai báo hải quan, kiểm tra hải quan, nộp hoặc xuất trình các giấy tờ về đoàn tàu, về hàng hoá, về hành lý, bưu phẩm, bưu kiện chuyên chở trên tàu theo quy định của Pháp luật.

1.3- Chỉ đạo các ga đường sắt liên vận quốc tế thông báo kịp thời cho Hải quan đường sắt biết mọi thay đổi có liên quan đến hàng hoá xuất nhập khẩu, hành lý của hành khách để Hải quan chủ động có biện pháp giải quyết thích ứng; cụ thể như sau:

- Việc thêm bớt thay, đổi các toa xe từ đoàn tàu này sang đoàn tàu khác cùng khổ đường.